

TERUMOBCT

TERUFLEX®

Túi máu có túi lấy mẫu trước khi lấy máu PD/AS-5

Hướng dẫn sử dụng

Mô tả

- Túi máu TERUFLEX® là những túi nhựa tiết trùng có thể gấp, chỉ sử dụng một lần và dùng để thu thập, xử lý, bảo quản và truyền máu toàn phần hoặc các thành phần máu.
- Các túi máu đã được tiết trùng bằng hơi và duy trì tiết trùng trong túi kín, nguyên vẹn.
- Dùng làm đường dẫn máu và chất lỏng vô trùng và không chất gây sốt.
- Túi máu được dùng để thu thập máu người.
- Bảo quản hồng cầu ở $4\text{ }^{\circ}\text{C} \pm 2\text{ }^{\circ}\text{C}$.
- Bảo quản máu trước và sau xử lý theo từng để cương cụ thể.

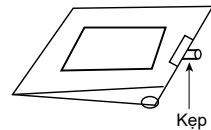


Lưu ý: Cấu hình túi máu được ghi rõ trên nhãn túi nhôm.

Mô tả chất chống đông CPD	Mô tả dung dịch AS-5
Mỗi 100ml chất chống đông CPD (citrat photphat dextrose) chứa: <ul style="list-style-type: none">• Acid citric (khan) 0.299 g• Natri citrat (dihydrat) 2.63 g• Monobasic natri photphat (monohydrat) 0.222g• Dextrose (monohydrat) 2.55 g• Nước cất pha tiêm vừa đủ 100mL	Mỗi 100ml dung dịch AS-5 (Dung dịch phụ thêm công thức 5) chứa: <ul style="list-style-type: none">• Natri clorid 0.877 g• Adenin 0.030 g• Dextrose (khan) 0.818 g• Mannitol 0.525 g• Nước cất pha tiêm vừa đủ 100mL

Điều kiện bảo quản túi máu

- Bảo quản túi máu từ 1°C đến $35\text{ }^{\circ}\text{C}$
- Tránh nhiệt độ quá mức và ánh sáng mặt trời trực tiếp. Bảo vệ nhằm tránh đóng băng.
- Sau khi mở túi giấy nhôm, giữ nguyên túi chứa sử dụng bên trong bằng cách gấp và cố định đầu mở của gói bằng kẹp (Hình 1).
- Không sử dụng các gói riêng trong vòng 15 ngày sau khi mở gói.



Hình 1: Cố định kẹp trên túi nhôm

Cảnh báo

1. Không tái sử dụng/Không dùng để tái sử dụng: Các sản phẩm của Công ty Terumo BCT Ltd. mang ký hiệu "Không tái sử dụng" chỉ được dùng một lần duy nhất và không được tái sử dụng hoặc tái khử trùng dưới mọi hình thức. Terumo BCT không đảm bảo về tính năng hoặc tính vô trùng của sản phẩm nếu tái sử dụng hoặc tái khử trùng.

Tái sử dụng sản phẩm chỉ dùng một lần duy nhất có thể dẫn đến:

- Các vấn đề về hiệu năng sản phẩm do không còn nguyên vẹn, bao gồm nhưng không giới hạn:
 - Rò chất lỏng
 - Các bộ phận bị cong hoặc biến dạng
 - Nhựa dễ vỡ và không màu
 - Giảm khả năng lọc của các phin lọc
- lây nhiễm virus như viêm gan hoặc virus gây suy giảm miễn dịch ở người (HIV)
- lây nhiễm vi khuẩn
- Nhiễm khuẩn chéo

Những rủi ro này có thể gây thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong. Những rủi ro này có thể xảy ra với người dùng sản phẩm, người hiến máu, bệnh nhân, người tiếp nhận sản phẩm cuối cùng của thiết bị.

2. Sản phẩm này chứa các phthalates (DEHP). Các nhóm bệnh nhân bao gồm phụ nữ mang thai và cho con bú và trẻ em được coi là có nguy cơ cao nhất với các tác động nguy hại tiềm ẩn do tiếp xúc với DEHP. Các bác sĩ điều trị có trách nhiệm cân bằng rủi ro này cho bệnh nhân,
3. Không sử dụng nếu bao bì hoặc túi máu bị hư hỏng hoặc nhiễm bẩn.
4. Không sử dụng túi máu nếu dung dịch bị gan đục hoặc có hạt.
5. Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.
6. Đảm bảo rằng ống dây dẫn đã được khóa trước khi tiến hành lấy máu.
7. Cần phẩm kiểm tra sự phát triển của vi khuẩn và tan máu trong các thành phần máu trước khi truyền theo Quy trình thao tác chuẩn (SOP).

Thận trọng


1. Thận trọng với túi chống ẩm:
 - Mỗi túi giấy nhôm chứa một túi chống ẩm giúp hấp thụ oxy và sinh nhiệt khi tiếp xúc với không khí.
 - Cần phải thao tác cẩn trọng với túi chống ẩm.
 - Không được mở túi chống ẩm.
 - Không vứt bỏ cùng với rác thải chứa chất dễ bay hơi hoặc dễ cháy.

Hướng dẫn lấy máu






Chú ý: Sử dụng kỹ thuật tiệt trùng. Không tạo lỗ mở trên túi máu.

Chú ý: Đọc kỹ bước 15-18 trước khi dùng kim bảo vệ vết thương (NIP) được lắp vừa trên "Y":

1. Đảm bảo các đoạn dây trên mỗi túi máu được đánh số đầy đủ để nhận diện đúng túi máu sau khi thu thập và lấy mẫu.
2. Nếu đây là một bước trong SOP, hãy thắt một nút lỏng ở ống hiến máu giữa đầu nối để gây CLIKTIP và kẹp trên ống đỡ (kẹp  Hình 2). Đảm bảo rằng độ dài của ống giữa nút và túi máu chính đủ để tạo dây lấy mẫu.
3. Khóa tất cả các kẹp dây túi máu.
4. Đặt túi chính trên 1 cái cân/hoặc thiết bị trộn máu. Đảm bảo túi máu được đặt thấp hơn cánh tay người hiến.
5. Dùng vòng đo huyết áp và khử trùng chỗ chích, hoặc chuẩn bị chỗ chích theo SOP của cơ sở bạn.
6. Vặn để mở nắp bảo vệ kim lấy máu, rồi tiến hành lấy ven.





Chú ý: Không chạm vào kim trong và sau khi tháo phần bảo vệ.

7. Sử dụng kỹ thuật phù hợp để gấp phần dây dẫn máu vào tay của người hiến máu.
8. Mở kẹp trên cần lấy mẫu (kẹp  để máu chảy vào túi lấy máu trước khi hiến. Sau khi lấy đủ lượng máu vào túi lấy máu trước khi hiến, đóng kẹp .
9. Mở phần CLIKTIP trên dây dẫn máu bằng cách uốn nó theo cả 2 hướng, sau đó mở kẹp  để cho máu chảy vào túi chính. Đảm bảo rằng máu được hòa trộn với chất chống đông ngay lập tức trong những khoảng thời gian đều đặn.



Chú ý: Thu nhận mẫu máu vào những ống đựng máu chân không càng sớm càng tốt để tránh hình thành vón cục trong túi mẫu trước khi hiến.

10. Mở nắp trên giá đỡ ống mẫu.
11. Giữ túi mẫu trước khi hiến với lỗ thoát đi xuống để không khí được thu nhận vào mặt đối diện từ lỗ thoát. Cài ống thu nhận túi máu chân không nhựa hoặc thủy tinh vào giá đỡ thật chắc. Xem hình 3.
12. Sau khi làm đầy ống mẫu, gỡ ống ra khỏi giá đỡ. Lập lại quy trình nếu cần thu thập mẫu khác.
13. Lấy lượng máu như đã khuyến nghị, được ghi trên nhãn túi máu chính (Xem Bảng 1).
14. Ở đoạn cuối của quy trình lấy máu, đóng kẹp . Nếu đã nối lỏng nút trên ống dây đó, thì siết chặt nút lại. Nếu không, thì hàn CLIKTIP và kẹp  bằng phương thức phù hợp.
15. Đặt NIP càng gần trung tâm kim càng tốt.
16. Bằng một tay, kẹp chặt trung tâm với mặt trước của NIP. Rút nhẹ kim ra khỏi tay người hiến. (Xem Hình 4).

17. Ngay sau khi rút kim ra khỏi tay người hiến, nhẹ nhàng kéo ống ra sau NIP để NIP che phủ được kim. Đảm bảo rằng kim được khóa chắc chắn và đúng vị trí (xem Hình 5).
18. Hàn vĩnh viễn ống dây dẫn giữa CLIKTIP và kẹp ^(A) nếu bạn không tiến hành ở bước 14, và sau đó ngắt kết nối với ống dây dẫn.



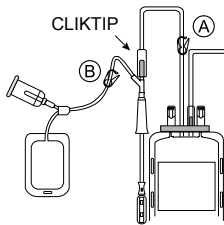
Cảnh báo: Thái bỏ kim, NIP, và giá đỡ ống mẫu an toàn theo SOP của viện bạn hoặc những quy định của cơ sở.

19. Ngay khi hoàn thành việc lấy máu, lắc túi máu chính vài lần để trộn hoàn toàn máu toàn phần với chất chống đông máu.
20. Dùng kim vượt dây túi máu để đưa máu toàn phần còn đọng lại trong ống dây về túi chính. Lắc túi máu chính vài lần để trộn hoàn toàn máu toàn phần với chất chống đông máu, rồi đưa một lượng máu đã trộn chất chống đông vào ống dây nối người hiến. Hàn một đoạn ống dây đó để lấy mẫu.

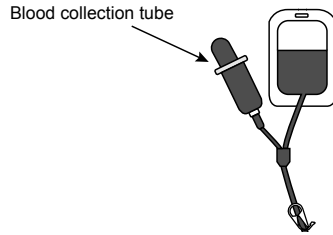


Thận trọng: Để tránh tích tụ áp lực trong các đoạn ống lấy mẫu, hàn cuối ống dây và thao tác về phía túi.

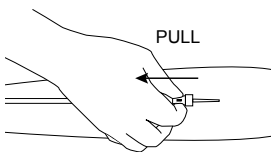
21. Vận chuyển đơn vị máu toàn phần về phòng thí nghiệm thành phần để điều chế theo quy trình của cơ sở.



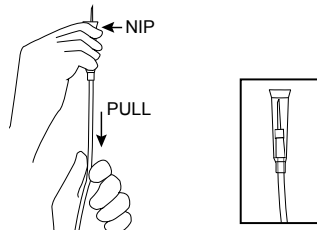
Hình 2: Ống dây và kẹp



Hình 3: Làm đầy túi máu



Hình 4: Rút kim



Hình 5: Nấp lại kim với NIP

Bảng 1: Bảng chuyển đổi thể tích máu toàn phần sang trọng lượng





Thể tích	250 mL	300 mL	350 mL	400 mL	430 mL	450 mL	500 mL
Trọng lượng	263 g	315 g	368 g	420 g	452 g	473 g	525 g



Lưu ý: Trọng lượng ở Bảng 1 được tính toán với giả định trọng lượng riêng là 1,05 và không bao gồm trọng lượng của túi vào và dịch.

Biểu tượng và Chứng nhận

Biểu tượng	Định nghĩa	Biểu tượng	Định nghĩa
	Số lượng sản phẩm		Hạn sử dụng
	Số lô		Mã sản phẩm
	Đường dẫn dịch không có chất gây sốt		Đường dẫn dịch vô trùng, tiệt trùng bằng hơi.
	Chỉ được sử dụng một lần, cho một bệnh nhân trong một quy trình		Không thông khí sản phẩm. Không tháo nắp khỏi set.
	Nhà sản xuất		Ngày sản xuất (hoặc ngày tiệt trùng nếu đó là sản phẩm vô trùng)
	Sản phẩm có chứa phthalates, đặc biệt Di(2-ethylhexyl)phthalat (DEHP).		Tuân thủ hướng dẫn sử dụng
	Tránh ánh nắng mặt trời.		Tránh ẩm
	Phạm vi nhiệt độ an toàn.		Sản phẩm dễ vỡ, cẩn thận khi vận chuyển.
	Đặt bao bì theo hướng này.		Khi vận chuyển không được xếp chồng các sản phẩm vượt quá số lượng đã chỉ định.

Biểu tượng	Định nghĩa	Biểu tượng	Định nghĩa
	Không sử dụng sản phẩm nếu sản phẩm, màng bảo vệ hoặc bao bì có dấu hiệu bị giảm giá trị.		Không sử dụng sản phẩm nếu bao bì bị hỏng.
	Sản phẩm được sản xuất theo Phụ lục II, chỉ thị Châu Âu 93/42/EEC, như sửa đổi		Sản phẩm không được tái tiết trùng.



GBB-IUTEAOE01911

C € 2797



Terumo BCT Ltd.
Old Belfast Road
Millbrook
Larne
BT40 2SH
United Kingdom
Phone: +44.28.2827.3631
Fax: +44.28.2827.3719



Terumo BCT Europe N.V.
Ikaroslaan 41
1930 Zaventem
Belgium
Phone: +32.2.715.05.90
Fax: +32.2.721.07.70

TERUMOBCT.COM

©2019 Terumo BCT, Inc.

2019-11

Part No. GBB-IUTEAOE01911